

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
TRƯỜNG MẦM NON HOA HỒNG



KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG MẦM NON HOA HỒNG
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Tháng 4/2021

UBND QUẬN HÀ ĐÔNG
TRƯỜNG MN HOA HỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/KH-MNHH

Hà Đông, ngày 22 tháng 04 năm 2021

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MẦM NON HOA HỒNG
GIAI ĐOẠN 2021 – 2025

Căn cứ Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 12/01/2021 của UBND Thành phố Hà Nội về Kế hoạch phát triển GDMN Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021- 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 29/01/2021 của UBND quận Hà Đông về phát triển giáo dục mầm non quận Hà Đông giai đoạn 2021-2025

Căn cứ vào tình hình thực tế, trường mầm non Hoa Hồng xây dựng Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021 - 2025 và triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhà trường xây dựng chiến lược phát triển giai đoạn 2021 - 2025 nhằm xác định rõ phương hướng, mục tiêu và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển; là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Hiệu trưởng cũng như toàn thể CBGVNV và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển của trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng góp phần đưa sự nghiệp giáo dục của nhà trường phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

Đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục đáp ứng nhu cầu xã hội ở những thời điểm khác nhau và xu hướng giáo dục thời đại .

Huy động sức mạnh của tập thể CBGVNV; xác định các nhiệm vụ trọng tâm để tập trung thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện việc đổi mới nâng cao chất lượng công tác CSND- GD trong nhà trường đảm bảo cho sự phát triển của nhà trường theo từng mốc thời gian.

Tạo dựng một môi trường thân thiện, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, chất lượng chăm sóc, giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện, bước đầu hình thành nhân cách của người chủ nhân tương lai của đất nước.

Phấn đấu hoàn thành toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch.

2. Yêu cầu:

Kế hoạch phát triển của nhà trường được đặt trong hệ thống quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về GD&ĐT và vận dụng một cách sáng tạo, phù hợp thực tiễn giai đoạn mới.

Nội dung Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2025 phải toàn diện, cân đối, nêu được nhiệm vụ trọng tâm, phản ánh mục tiêu quản lý nhà trường, nhiệm vụ quản lý của hiệu trưởng, nêu được nhiệm vụ ưu tiên.

Kế hoạch đảm bảo tính hiệu quả, khả thi, phù hợp với tình hình thực tế và đón đầu cho sự phát triển giáo dục địa phương trong tương lai.

Kế hoạch có nội dung cụ thể, rõ ràng, tường minh; triển khai có trọng tâm, trọng điểm, có giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả công tác.

Kế hoạch phát triển giáo dục của nhà trường, được đặt trong hệ thống quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về Giáo dục và Đào tạo và xây dựng một cách sáng tạo, phù hợp thực tiễn giai đoạn mới.

Xác định rõ mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể và những điều kiện cơ bản để thực hiện mục tiêu đó; xây dựng lộ trình phát triển rõ người, rõ việc, rõ thời gian và dự báo kết quả thực hiện.

Thường xuyên đánh giá, rút kinh nghiệm và có giải pháp bổ sung, cải tiến để chiến lược đạt hiệu quả cao nhất.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm dân cư trên địa bàn phường Nguyễn Trãi.

Dân cư phường Nguyễn Trãi có tỷ lệ cán bộ, công nhân viên chức và người về hưu ngày một nhiều. Người làm nghề buôn bán và mở cửa hàng dịch vụ, người làm ăn tự do cũng chiếm tỷ lệ không nhỏ. Do dân số ngày càng già, tỷ lệ sinh giảm nên số học sinh trong độ tuổi mầm non trên địa bàn ngày một giảm.

2. Thực trạng CSVC, quy mô trường lớp, phòng học, phòng chức năng, điều kiện dạy và học.

Trường mầm non Hoa Hồng Gồm 3 điểm trường:

+ Cơ sở 1: Số 30 – Ngõ 4- Khu tập thể Bà Triệu- Phường Nguyễn Trãi- Quận Hà Đông- TP Hà Nội.

+ Cơ sở 2: Ngõ 6 - Khu tập thể Bà Triệu- Phường Nguyễn Trãi- Quận Hà Đông- TP Hà Nội.

+ Cơ sở 3: Số 15- Ngõ Lương Văn Can- Phường Nguyễn Trãi- Quận Hà Đông- TP Hà Nội.

3 điểm trường có khuôn viên riêng biệt, có tường bao, cổng trường, biển trường, đảm bảo đáp ứng môi trường xanh sạch đẹp, an toàn cho trẻ. Cơ sở vật chất nhà trường được trang bị tương đối đầy đủ, đồng bộ và hiện đại. Nhà trường có 16 lớp học và các khối phòng phục vụ học tập, khối phòng hành chính- quản trị theo quy định. Các khu vực sân chơi, khu trải nghiệm không gian mở, khu vực sinh hoạt

chung như khu để xe của giáo viên, khu sinh hoạt tập thể cho trẻ, khu vệ sinh chung, hiên chơi của trẻ đều có và đảm bảo đúng yêu cầu chất lượng, an toàn cho trẻ khi sử dụng.

Hệ thống đồ dùng, đồ chơi ngoài trời và trong lớp được trang bị đầy đủ theo quy định và có nhiều đồ dùng đồ chơi ngoài danh mục. Cụ thể như sau:

- Số phòng học: 16 phòng

- Bếp: có 03 hệ thống bếp 1 chiều với đủ thiết bị nuôi dưỡng theo quy định trường chuẩn Quốc gia.

- Phòng chức năng: 9 Phòng (02 phòng đa năng, 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó hiệu trưởng, 01 văn phòng, 01 hội trường; 01 phòng y tế, 01 phòng bảo vệ.); 03 nhà xe

- Sân chơi: 5 sân chơi Diện tích TB 200 m² được lát gạch, đổ bê tông và trải thảm cỏ.

- 16/16 nhóm (lớp) có đầy đủ các trang thiết bị tối thiểu và các trang thiết bị ngoài danh mục quy định để phục vụ công tác chăm sóc - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Điều kiện dạy và học của giáo viên, nhân viên và học sinh tương đối đầy đủ, đồng bộ và hiện đại đáp ứng với nhu cầu giáo dục hiện nay.

3. Thực trạng đội ngũ, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường: 53 (bao gồm 3 bảo vệ, 1 tạp vụ)

a. Ban giám hiệu:

* Số lượng: 03/03 đồng chí.

* Chất lượng:

- Trình độ chuyên môn: 03/03 đồng chí có trình độ ĐHSPPMN = 100%

- Trình độ lý luận chính trị:

+ 03/03 đồng chí có trình độ TCTLCT = 100%

- Quản lý giáo dục:

+ 01/03 trình độ Thạc sỹ QLGD= 33%

+ 03/03 đồng chí có chứng chỉ QLNN= 100%.

- Quản lý nhà nước: 03/03 đồng chí có chứng chỉ QLNN= 100%.

Công tác tổ chức quản lý của BGH: Ban giám hiệu đoàn kết nhất trí, nhiệt tình, trách nhiệm, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước xây dựng CSVC nhà trường nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm. Xây dựng kế hoạch có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

b. Nhà giáo

* Số lượng: Tổng số 33 đồng chí. Theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGD&ĐT ngày 16/3/2015 của Bộ GD&ĐT quy định về danh mục khung vị trí việc

làm trong các cơ sở GDMN công lập với định mức 2,5gv/nhóm trẻ và 2,2gv/lớp mẫu giáo thì hiện nay nhà trường đang đủ giáo viên.

***Chất lượng:**

- + Tỷ lệ cán bộ, giáo viên đạt chuẩn: 30/33 đạt 91%
 - + Tỷ lệ giáo viên trên chuẩn: 28/33 đạt 84,8%
 - + Tỷ lệ cán bộ, giáo viên, nhân viên là đảng viên: 47 %
 - + Số giáo viên đạt danh hiệu giáo viên có giờ dạy giỏi cấp trường, cấp quận trở lên: 65,7%
 - + Số giáo viên còn xếp loại yếu về chuyên môn: 0%
- > Có 02 đ/c đang theo học ĐH hoàn thành năm 2023

c. Nhân viên

* Số lượng: Tổng số: 12 đồng chí

Trong đó:

- Biên chế : 02 đồng chí (01 văn thư, 01 y tế)
 - Hợp đồng 68 : 10 đồng chí (nhân viên nấu ăn)
 - Hợp đồng trường : 04 đồng chí
- * Chất lượng:
- ĐH, CĐ = 9/12 đ/c tỷ lệ 75%
 - Trung cấp = 3/12 đ/c tỷ lệ 0,25%.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên nhiệt tình, đoàn kết và biết chia sẻ trách nhiệm, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, năng động, sáng tạo, đạt nhiều thành tích trong các hội thi giáo viên, nhân viên giỏi các cấp được phụ huynh học sinh yêu quý và tin nhiệm. Một số giáo viên, nhân viên đạt giáo viên, nhân viên giỏi cấp Quận, cấp Thành phố, sáng kiến kinh nghiệm hàng năm có nhiều SKKN đạt loại A cấp Quận và loại B, C cấp Thành phố.

3. Thực trạng về quy mô học sinh và dự báo số học sinh đến năm 2025.

* Thực trạng về quy mô học sinh:

Tại thời điểm tháng 2/2021, toàn trường có 16 lớp với tổng số 504 trẻ.

Trong đó:

- + Mẫu giáo: 452 trẻ
 - + Nhà trẻ : 52 trẻ.
- * Dự báo số học sinh trên địa bàn đến năm 2025 là: trẻ, số trẻ từ 0- 5 tuổi trên địa bàn tuyển sinh ước tính: 1800 trẻ.

5. Thực trạng chất lượng giáo dục nhà trường.

- Nhà trường duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi nhà trẻ đi học đạt 80%. Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi mẫu giáo đi học 100%. Huy động 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp và được học 2 buổi/ngày; Duy trì và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ; Tỷ lệ trẻ được ăn bán trú tại trường đạt 100%, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống còn 0,2%.

- 100% giáo viên biết ứng dụng CNTT trong giáo dục trẻ.

- 100% các nhóm (lớp) thực hiện theo chương trình Giáo dục mầm non sau chỉnh sửa

- 100% các lớp xây dựng môi trường học tập trong và ngoài lớp học đảm bảo yêu cầu về nội dung, thẩm mỹ và phù hợp với độ tuổi của trẻ theo định hướng “*Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm*”; “*Xây dựng trường lớp mầm non hạnh phúc, thực chất, hiệu quả*”. Các nhóm lớp quản lý tốt hồ sơ, sổ sách của lớp và của trẻ.

- Xây dựng không gian sáng tạo, khu phát triển thể chất cho trẻ ở cả khu trung tâm và điểm trường phù hợp và hiệu quả đảm bảo theo tiêu chí xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm.

- Công tác đánh giá trẻ được triển khai thực hiện nghiêm túc. Chất lượng chăm sóc- giáo dục trẻ ngày càng được nâng cao. Trẻ nhanh nhẹn, năng động và được tham gia nhiều hoạt động trải nghiệm.

6. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao, đồng bộ của UBND quận Hà Đông, phòng GD&ĐT quận Hà Đông, UBND phường Nguyễn Trãi.

- Nhà trường có cơ cấu tổ chức theo đúng quy định tại Điều lệ trường mầm non. Có Chi bộ độc lập nên thuận tiện cho việc lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền thực hiện nhiệm vụ trong tất cả các hoạt động của nhà trường. Có đầy đủ các tổ chức chính trị xã hội khác như Công đoàn, đoàn thanh niên; có Hội đồng trường và các Hội đồng khác để chỉ đạo nhà trường hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ.

- Đội ngũ CBGVNV giáo viên nhiệt tình, nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có ý thức phấn đấu vươn lên, năng nổ trong công tác. 100% CBGVNV có trình độ chuyên môn chuẩn và trên chuẩn. Một số giáo viên có kinh nghiệm và biết vận dụng phương pháp linh hoạt sáng tạo trong việc giảng dạy và giáo dục học sinh. Có khả năng tuyên truyền với CMHS về chương trình GDMN.

- Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, đồng bộ và hiện đại. 100% các nhóm lớp và các phòng chức năng có các trang thiết bị cơ bản để thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ.

- CMHS luôn nhiệt tình quan tâm ủng hộ, giúp đỡ các phong trào của nhà trường. Công tác tuyên truyền với phụ huynh cũng luôn được CBGVNV trong nhà

trường thực hiện tốt. Công tác xã hội hóa giáo dục luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ của phụ huynh học sinh.

- Công tác viết sáng kiến kinh nghiệm đã được các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên chú trọng và đầu tư.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào trong các hoạt động của nhà trường cũng phát triển mạnh mẽ, đặc biệt áp dụng hiệu quả vào công tác tuyển sinh trực tuyến đạt hiệu quả.

- Ban giám hiệu nhà trường luôn chú trọng công tác bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch, chương trình nhà trường cụ thể, rõ ràng và khoa học.

7. Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân

a. Khó khăn

- Trường chia làm 3 khu cách xa nhau nên việc quản lý chưa được tập trung.

- Cơ sở vật chất nhà trường có một số hạng mục bắt đầu xuống cấp. Sân trường diện tích chật hẹp nên ảnh hưởng đến các hoạt động học tập và vui chơi của trẻ. Đặc biệt là các sự kiện tập trung cả trường.

- Trình độ chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều. Một số giáo viên có độ tuổi cao nên việc tổ chức các hoạt động giáo dục và tiếp cận với phương pháp mới gặp nhiều khó khăn.

- Đặc thù giáo viên là nữ, đang trong độ tuổi sinh và nuôi con nhỏ nên ảnh hưởng đến công tác nhân sự và các công tác khác của nhà trường.

- Thiếu giáo viên (3 đồng chí) theo định biên.

- Trình độ dân trí chưa đồng đều.

- Tình hình dịch bệnh Covid- 19 kéo dài nên ít nhiều cũng ảnh hưởng chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

b. Tồn tại

- Một số giáo viên trẻ tổ chức các hoạt động CSGD trẻ hiệu quả chưa cao. Chưa biết tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế.

- Giáo viên, nhân viên nghỉ nhiều nên ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch CSGD trẻ.

- Nhà trường có ba khu nên gặp nhiều khó khăn cho công tác quản lý chỉ đạo. Công tác tổ chức các hoạt động mang tính tập thể và hoạt động sự kiện chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao.

c. Nguyên nhân

- Nhiều giáo viên cao tuổi nên khó đáp ứng việc đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động CSGD trẻ.

- Một số giáo viên đang trong thời kỳ nghỉ sinh và nuôi con nhỏ nên ảnh hưởng rất nhiều đến việc thực hiện kế hoạch và sắp xếp đội ngũ.

- Do dịch bệnh covid-19 kéo dài nên có ảnh hưởng lớn đến chất lượng CS-NDGD trẻ.

- Diện tích của nhà trường nhỏ hẹp, sân chơi nhỏ hẹp cho trẻ hoạt động nên ảnh hưởng rất nhiều đến công tác chăm sóc giáo dục trẻ đặc biệt là các hoạt động sự kiện, ngày hội ngày lễ. Trường có điểm trường cách nhau khá xa nên còn gặp một số khó khăn về công tác quản lý, công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

III. MỤC TIÊU:

1. Tầm nhìn – sứ mệnh – giá trị cốt lõi

- Tầm nhìn: Một ngôi trường thân thiện coi trọng yếu tố chất lượng được đặt lên hàng đầu. Đổi mới hình thức phương pháp giáo dục đáp ứng nhu cầu xã hội ở những thời điểm khác nhau và xu hướng giáo dục thời đại.

- Sứ mệnh: Xây dựng một môi trường giúp giáo viên tự chủ, sáng tạo, trách nhiệm với công việc và yêu thương, công bằng với trẻ; lấy trẻ làm trung tâm;

Hình thành cho trẻ sự tự tin, độc lập, có kỹ năng tự phục vụ bản thân, kỹ năng học tập sẵn sàng vào lớp 1. Hình thành ở trẻ giá trị Yêu thương – Tôn trọng – Trung thực – Hợp tác – Chia sẻ; thích nghi mọi hoàn cảnh trong cuộc sống.

- Giá trị cốt lõi: “Trao Yêu thương, tạo cơ hội công bằng với trẻ em để trẻ được tự tin thể hiện năng lực của bản thân.”

2. Mục tiêu chung:

Giữ vững và phát huy những thế mạnh, danh hiệu của nhà trường, góp phần phát triển văn hóa giáo dục theo hướng văn minh, hiện đại, xứng với tiềm năng và vị thế của Quận Hà Đông. Nâng cao đạo đức, nghề nghiệp, chất lượng đội ngũ quản lý, giáo viên mầm non, thực hiện chế độ đãi ngộ góp phần nâng cao đời sống giáo viên, nhân viên.

Đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, chuẩn bị điều kiện phổ cập cho trẻ em 4 tuổi, nâng cao chất lượng CS,ND và GD trẻ đạt chuẩn chất lượng GDMN và tiếp cận GD tiên tiến; Xây dựng mạng lưới trường, lớp mầm non theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; XD đội ngũ CBQL, giáo viên đạt trình độ đào tạo, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm, có chuyên môn giỏi, có phẩm chất đạo đức tốt, phong cách đẹp.

Đổi mới công tác quản lý nhà trường, nâng cao năng lực tự chủ nhà trường; Xây dựng mô hình phối hợp hỗ trợ gia đình, cộng đồng, nhà trường trong CS,ND và giáo dục trẻ, chuẩn bị tốt cho trẻ em khối 5 tuổi vào lớp Một.

3. Mục tiêu cụ thể:

3.1. Huy động trẻ MN trong độ tuổi đi học, nâng cao chất lượng CS&GD trẻ, đạt chuẩn chất lượng GDMN và tiếp cận với phương pháp GD tiên tiến:

- Giữ vững đạt danh hiệu trường mầm non đạt Chuẩn Quốc gia mức độ I. Chất lượng giáo dục cấp độ II.

- Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động và huy động sức mạnh của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và nhân dân trên địa bàn phường Nguyễn Trãi cho phát triển GDMN vững chắc, toàn diện.

- Huy động 85% trẻ trong độ tuổi tuyển sinh nhà trẻ và 100% trẻ mẫu giáo trong độ tuổi trên địa bàn đến lớp; Duy trì chất lượng phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi và chuẩn bị các điều kiện để thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em 4 tuổi khi Bộ GD&ĐT trình Chính phủ phê duyệt.

- 100% trẻ được học 2 buổi/ngày và ăn bán trú; 100% trẻ đi học được theo dõi sức khỏe, duy trì tỷ lệ trẻ em SDD thể nhẹ cân, giảm trung bình 0,2%/năm, tỷ lệ trẻ SDD thể thấp còi, giảm trung bình 0,2%/năm, tỷ lệ trẻ em thừa cân béo phì được không chế, tổ chức học hòa nhập cho trẻ em khuyết tật theo Điều lệ trường MN.

- Đảm bảo trẻ em, giáo viên trong nhà trường thuộc đối tượng áp dụng được hưởng hỗ trợ từ chính sách phát triển GDMN của Thành phố theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ.

- Đảm bảo chất lượng CSND và giáo dục của nhà trường đạt chuẩn chất lượng GDMN, tiếp cận và ứng dụng hiệu quả một số phương pháp GD tiên tiến. Xây dựng chương trình GD nhà trường, khẳng định thương hiệu và chất lượng riêng của nhà trường.

- 100% giáo viên sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện đại; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong công quản lý và chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, xây dựng và thực hiện thường xuyên các hoạt động của nhà trường trên công TTĐT của nhà trường.

3.2. Xây dựng mạng lưới trường lớp theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế:

Sắp xếp mạng lưới trường lớp đẹp hiện đại và thay thế bổ sung hệ thống biểu bảng, CSVC cho khu vui chơi, khu trải nghiệm và các phòng nhóm lớp cho trẻ theo đúng quy định của Thông tư số 13/2020/TT- BGDĐT. Đồng bộ các loại đồ dùng, trang thiết bị, học liệu, hướng tới tiên tiến, hiện đại để duy trì giữ vững và công nhận lại “Trường chuẩn quốc gia mức độ 1” trong năm 2024.

Nhà trường thường xuyên cập nhật làm phong phú Website, trang thông tin điện tử, phần đầu có thư viện mầm non theo Luật thư viện ngày 21/11/2019. Ứng dụng CNTT số hóa trường học (Trang Website, online hướng dẫn cha mẹ, kết nối mạng LAN, sử dụng các phần mềm quản lý, camera nội bộ, tivi, máy tính tại các nhóm lớp để bồi dưỡng, khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet, thư viện điện tử ngành; Trẻ được làm quen với phần mềm trò chơi ứng dụng CNTT, làm quen với vi tính, máy tính...).

Đảm bảo có đủ đồ dùng dạy học theo quy định, hướng tới sử dụng đồng bộ đồ dùng tiên tiến và hiện đại.

3.3. Xây dựng, phát triển đội ngũ và thực hiện chính sách:

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đạt trên chuẩn về trình độ chuyên môn đạt 100%; 25% có trình độ trung cấp lý luận chính trị, quản lý GD và quản lý nhà nước; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp GVMN, không vi phạm đạo đức nhà giáo, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của đội ngũ nhà giáo.

- 100% CBQL được thăng hạng theo quy định, trong đó có 67% có trình độ chuyên môn trên đại học.

- 100% CBQL đạt chuẩn Hiệu trưởng và 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp, ít nhất có 90% đạt mức độ khá trở lên.

- Hàng năm 100% CBQL và GV và nhà trường xếp loại tốt “Đơn vị học tập”; được bồi dưỡng đạo đức nhà giáo, chuyên môn nghiệp vụ quản lý, quản trị tự chủ nhà trường và đổi mới phương pháp GDMN, CBQL và GV cốt cán được bồi dưỡng nâng cao. Đảm bảo các chế độ chính sách cho đội ngũ theo quy định.

- 100% CBQL và đội ngũ GV trong trường được tham gia các lớp bồi dưỡng ứng dụng phương pháp GD tiên tiến.

- Phần đầu tối thiểu có 60% CB, GV, NV trong trường là Đảng viên, khuyến khích phát triển đảng viên.

4. Yêu cầu:

- Quán triệt mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021 - 2025 của nhà trường tới toàn thể cán bộ, GV, NV.

- Xác định rõ nhiệm vụ và phân công trách nhiệm cho từng thành viên trong nhà trường.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá hàng năm việc thực hiện kế hoạch đúng tiến độ.

IV. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về chính trị tư tưởng:

Nhà trường xây dựng Kế hoạch và tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, gia đình, cộng đồng về vai trò, vị trí của giáo dục mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân và trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường, của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và các cấp chính quyền địa phương trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Cụ thể:

- Phối hợp với UBND phường, các ban ngành đoàn thể trên địa bàn phường Nguyễn Trãi để tuyên truyền về Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non của trường đến giai đoạn 2021 - 2025; Tăng cường trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong việc chỉ đạo, tổ chức công tác tuyên truyền về phát triển GDMN của thị trấn, tổ chức thực hiện công tác thông tin và truyền thông về GDMN. Chú trọng tuyên

truyền việc làm tốt, những tấm gương nhà giáo tiêu biểu luôn đi đầu trong việc đổi mới, phát triển GDMN.

- Nâng cao nhận thức về vai trò quyết định chất lượng giáo dục - đào tạo của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Mỗi thành viên trong nhà trường phải nhận thức đầy đủ và trách nhiệm cao trong việc tổ chức thực hiện thành công các mục tiêu đã đề ra.

- Tập trung làm tốt công tác phát triển Đảng trong đơn vị, đặc biệt lưu ý phát triển Đảng trong đội ngũ giáo viên, nhân viên. Cấp ủy Chi bộ phải thực sự đi đầu trong đổi mới, gương mẫu thực hiện và chịu trách nhiệm về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường. Lãnh đạo nhà trường phát huy dân chủ, tạo môi trường giáo dục trung thực, sáng tạo và thân thiện.

2. Đổi mới công tác quản trị nhà trường, nâng cao năng lực tự chủ của nhà trường:

- Triển khai thực hiện các chính sách về phát triển GDMN được quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

- Xây dựng Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2021- 2025 của Nhà trường phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của Nhà trường và địa phương, có nhiệm vụ và giải pháp thực hiện cụ thể, nhằm đạt và vượt chỉ tiêu đã đề ra, tạo chuyển biến tích cực phát triển GDMN của nhà trường trong giai đoạn 2021- 2025 và những năm tiếp theo, khẳng định chất lượng giáo dục và thương hiệu của Nhà trường góp phần vào kế hoạch phát triển chung của quận Hà Đông và TP Hà Nội.

- Đẩy mạnh và triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến, số hóa hệ thống quản lý, điều hành ứng dụng CNTT trong toàn ngành GD&ĐT.

- Triển khai tới 100% CB, GV, NV trong nhà trường chấp hành tốt các quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo. Đổi mới cơ chế quản lý hoạt động GDMN theo hướng đẩy mạnh phân cấp, nâng cao trách nhiệm giải trình, vai trò quản lý nhà nước của UBND phường Hà Cầu đối với Nhà trường.

- Xây dựng thực hiện tốt các mô hình để Nhà trường là biểu tượng văn hóa giáo dục: Kỷ cương quản lý, chú trọng công tác phòng cháy chữa cháy và kiểm soát chất lượng tương xứng với truyền thông quảng bá theo quy định; Mô hình “Trường, lớp mầm non hạnh phúc”, “Trường học ứng dụng công nghệ thông tin”.

- Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá trong nhà trường, đảm bảo tính nghiêm minh, thực chất hiệu quả, tránh hình thức và giảm tải cho đội ngũ GV, NV, đồng thời phát huy tính chủ động, tự học, sáng tạo cho đội ngũ trong nhà trường.

- Chủ động cập nhật các thông tin về công tác phòng chống dịch bệnh, xây dựng phương án, kịch bản thực hiện theo sự chỉ đạo của cấp trên quy định phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Hoàn thiện xây dựng mạng lưới trường lớp theo hướng trường học, xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế:

- Thực hiện rà soát, điều chỉnh mạng lưới lớp học cho phù hợp với tình hình thực tế, với số lượng học sinh theo độ tuổi hàng năm.

- Triển khai và thực hiện tốt kế hoạch tham mưu với các cấp nhằm đảm bảo CSVC của nhà trường đến năm 2025. Tập trung đầu tư kinh phí của nhà trường để xây dựng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, đồng bộ trang thiết bị, hướng tới hiện đại. Duy trì đảm bảo thiết kế tổng thể theo quy mô “*Trường chuẩn quốc gia mức độ 1*”, đáp ứng với dự báo phát triển dân số trẻ em trong độ tuổi MN trên địa bàn ít nhất 5 năm, có CSVC bằng hoặc cao hơn tiêu chuẩn Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định tiêu chuẩn CSVC đối với trường MN, phần đầu có phòng máy tính, phòng học ngoại ngữ cho trẻ nhằm đáp ứng đổi mới GD trong nhà trường.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo xin nâng tầng để tạo thêm các phòng chức năng, khởi hành chính quản trị và thay thế bổ sung đồng bộ các loại đồ dùng, trang thiết bị, học liệu hiện đại để tiếp tục giữ vững và công nhận lại trường đạt “*Trường chuẩn quốc gia mức độ 1*” trong năm 2024.

- Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin nhằm hiện đại hóa trường, lớp mầm non. Hướng tới thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin số hóa trường học theo mô hình trường học điện tử (trang Web, online, kết nối mạng Lan, sử dụng các phần mềm quản lý, camera nội bộ, kiểm soát an ninh, hệ thống tiết kiệm năng lượng, bảng tương tác, máy tính, ti vi tại các nhóm, lớp để khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet, thư viện điện tử ngành; trẻ em được làm quen phần mềm trò chơi ứng dụng công nghệ thông tin, làm quen với máy tính...). Lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống Camera nội bộ.

4. Xây dựng đội ngũ nhà giáo theo hướng phát triển phẩm chất năng lực nghề nghiệp và thực hiện chính sách:

- Thực hiện tốt các cơ chế về chính sách đảm bảo quyền lợi cho trẻ em, giáo viên, nhân viên trong nhà trường thuộc đối tượng áp dụng được hưởng hỗ trợ từ chính sách phát triển GDMN của TP Hà Nội theo quy định.

- Chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch thực hiện tuyển dụng, hợp đồng viên chức, định kỳ tổ chức thăng hạng theo quy định. Đảm bảo đủ số lượng đội ngũ, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm.

- Quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo kế hoạch nâng chuẩn trình độ đào tạo theo Luật GD 2019 cho CBQL, GV trong nhà trường phần đầu đến hết năm 2025, 100% GV trong độ tuổi đạt trình độ đào tạo, trong đó đạt trình độ trên chuẩn 100%.

- Bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, dân chủ trong nhà trường, phong cách nhà giáo, văn hóa công sở, kỹ năng sử dụng CNTT trong quản lý, dạy học, kỹ năng quản lý cảm xúc nghề nghiệp; xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2, trường lớp MN hạnh phúc, kết nối gia đình-Nhà trường-Xã hội trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và GD trẻ.

Ứng dụng phương pháp GD tiên tiến, công tác đánh giá trẻ, kỹ năng quản lý quản trị tự chủ trong nhà trường, phát triển chương trình GD nhà trường thực hiện chương trình GDMN....

- Tăng cường tổ chức hội thảo trao đổi về phương pháp GD tiên tiến, tạo điều kiện bồi dưỡng nâng cao cho đội ngũ CBQL, GV, NV cốt cán của trường, lan tỏa, tư vấn, hướng dẫn về chuyên môn. Đồng thời khuyến khích tinh thần tự học tập, tự bồi dưỡng, tự khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet, công thông tin điện tử của Ngành, của nhà trường...

- Quan tâm đến công tác thi đua khen thưởng, nhằm thúc đẩy và lan tỏa các phong trào thi đua của nhà trường, phát triển đảng viên mới, Chi Bộ Đảng, đảm bảo, các chế độ chính sách hỗ trợ đời sống GV, NV mầm non nhằm động viên, khích lệ kịp thời và thu hút đội ngũ tâm huyết với nghề.

5. Xây dựng mô hình trường mầm non hiện đại, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, phát triển chương trình đáp ứng xu thế giáo dục thời đại:

- Tiếp tục thực hiện chuyên đề “*Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm*” giai đoạn 2 và “*Xây dựng trường, lớp mầm non hạnh phúc, an toàn, thân thiện*”. Tập trung chỉ đạo giáo viên ứng dụng hiệu quả một số phương pháp giáo dục tiên tiến để dạy trẻ, cho trẻ được làm quen phần mềm trò chơi ứng dụng CNTT, làm quen với máy tính, làm quen với tiếng Anh, giáo dục kỹ năng sống... phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.

- Xây dựng môi trường giáo dục tại nhà trường đảm bảo quy hoạch, thiết kế môi trường “*Sáng-xanh-sạch-đẹp-an toàn-thân thiện*”. Đảm bảo 50% diện tích sân vườn là sân cỏ, tăng diện tích khu vui chơi, sân vườn. Trồng cây xanh, cây bóng mát, cây ăn quả, vườn rau, tăng phòng chức năng để tổ chức các hoạt động chuyên biệt cho trẻ.

- Lựa chọn, nhân rộng các mô hình phối hợp với nhà trường, gia đình, cộng đồng, khai thác nguồn nhân lực của cha mẹ học sinh, để hỗ trợ nhà trường trong công tác CS,ND và giáo dục trẻ phát triển toàn diện. Có chế độ chăm sóc dinh dưỡng phù hợp để phòng chống SDD cho trẻ. Quan tâm đến công tác GD hòa nhập trẻ khuyết tật, đảm bảo điều kiện hoạt động và chính sách cho đội ngũ GV, NV theo quy định.

- Đăng ký với Phòng GD&ĐT làm điểm các chuyên đề và triển khai ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến để học tập, chia sẻ chuyên môn nghiệp vụ, nhằm đáp ứng nhu cầu đổi mới GDMN.

- Định hướng phát triển chương trình của trường mầm non Hoa Hồng

+ Thứ nhất: Nhà trường không đi theo chủ đạo một phương pháp giáo dục tiên tiến cụ thể. Mọi phương pháp giáo dục về lý luận có cách diễn đạt khác nhau về quan điểm giáo dục nhưng tựu chung lại đều hướng tới trẻ làm trung tâm. Mọi hoạt

động giáo dục nên diễn ra theo nhu cầu, hứng thú và khả năng của trẻ. Và hướng đến mục tiêu tiếp cận năng lực chứ không tiếp cận nội dung như đa số chúng ta đang mắc phải. Chính vì vậy việc lựa chọn những nội dung – hoạt động phù hợp để đưa vào chương trình của nhà trường tương ứng chương trình giáo dục khung của BGD.

+ Thứ 2: Xây dựng mục tiêu phát triển riêng của nhà trường theo từng lĩnh vực mà KQMD của CTGDMN chưa thể hiện rõ. Sẽ phân tích rõ hơn phần quá trình thực hiện.

+ Thứ 3: Tổ chuyên môn lựa chọn nội dung – hoạt động phù hợp với trình độ của giáo viên, phù hợp với độ tuổi và khả năng nhận thức của trẻ.

+ Thứ 4: Khai thác hoạt động để đáp ứng mục tiêu bài dạy. Không áp đặt giáo viên dạy 1 đề tài ở 1 độ tuổi cụ thể, quan trọng với một đề tài, giáo viên khai thác ở những nội dung khác nhau.

+ Thứ 5 : Ưu tiên các hoạt động học đơn giản nhưng hiệu quả. Không khuyến khích sử dụng TIVI tương tác 1 chiều. Khuyến khích các cô tận dụng tối đa các đồ dùng sẵn có trong lớp.

+ Thứ 6: Trao quyền cho giáo viên để họ được sáng tạo, thoát khỏi sự gò bó các bước cứng của môn học. Không phán xét đúng sai, chỉ đánh giá sự phù hợp, hiệu quả.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông, kết nối gia đình, cộng đồng, nhà trường trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ:

- Ban giám hiệu nhà trường tập trung chỉ đạo đội ngũ GV,NV thực hiện tốt công tác truyền thông, phối hợp tốt với các ban ngành đoàn thể, đài phát thanh của xã để đẩy mạnh các hình thức truyền thông trong cộng đồng, xã hội về vị trí, vai trò phát triển GDMN của nhà trường và các chính sách phát triển GDMN của Chính phủ.

- Chỉ đạo đội ngũ GV,NV toàn trường đẩy mạnh công tác truyền thông, phối hợp xây dựng các chương trình, các video hướng dẫn cha mẹ thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và GD trẻ. Công khai tại cổng thông tin điện tử của Nhà trường để nhân dân biết và lựa chọn. Chỉ đạo tuyên truyền các điều kiện, chất lượng CS,ND và giáo dục trẻ; Hướng dẫn gia đình, cha mẹ trẻ kiến thức nuôi dạy con theo khoa học; Tôn vinh các tấm gương điển hình trong nhà trường đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển GDMN của nhà trường, của quận Hà Đông và Thành phố Hà Nội và đề nghị các cấp khen thưởng.

- Phát huy vai trò của tổ chức Chi bộ Đảng và Công đoàn, tuyên truyền và giáo dục chính trị, tư tưởng, bảo vệ quyền lợi người lao động, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện nghiêm Quy tắc ứng xử trong nhà trường.

7. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hợp tác quốc tế:

- Huy động các nguồn lực từ các tổ chức, đơn vị, phụ huynh học sinh và cộng đồng cho công tác phát triển giáo dục mầm non.

- Xây dựng Quy chế phối hợp giữa Ban giám hiệu và Ban chấp hành công đoàn nhà trường để đảm bảo quyền lợi cho người lao động, nâng cao hiệu quả việc quản lý trong nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách với cán bộ, giáo viên, nhân viên, đảm bảo quyền lợi người lao động. Đẩy mạnh xã hội hóa, tập trung mọi nguồn lực đầu tư cho giáo dục, giải quyết trả lương làm việc ngoài giờ hợp lý, tăng cường nâng cao đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

V. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Chỉ tiêu

1.1. Cơ sở vật chất

- Duy trì CSVC đảm bảo trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng cấp độ 2. Tăng cường công tác kiểm tra rà soát, thay thế các thiết bị đã cũ, hỏng bằng các thiết bị mới hiện đại phục vụ các hoạt động học tập và vui chơi của trẻ cụ thể như sau:

a. CSVC phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng- chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh.

- Thay điều hòa cho các lớp học
- Bổ sung đồ dùng trong phòng y tế và các đồ dùng phục vụ trẻ ăn, ngủ đã cũ hỏng.
- Bổ sung, thay thế, sửa chữa hệ thống điện nước 3 khu.
- Bổ sung, thay thế hệ thống tiêu lệnh chữa cháy, bình chữa cháy, đèn báo cháy. Bảo dưỡng hệ thống PCCC trong nhà trường.

b. CSVC phục vụ công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- Bổ sung đồ dùng đồ chơi ngoài danh mục cho các lớp, trang bị bộ đồ dùng giáo cụ hiện đại theo phương pháp tiên tiến cho 100% các nhóm (lớp) như: Bộ đồ chơi thực hành cuộc sống; làm quen với toán, chữ cái, đồ dùng Montessori, steam...
- Bổ sung đủ thiết bị phát triển thể chất tại các sân trường.
- Thay thế, sửa chữa máy tính, máy in, máy chiếu, laptop, máy photocopy, máy ảnh phục vụ cho việc chăm sóc giáo dục trẻ.
- Nâng cấp các phần mềm, trang web, trang bị máy tính, máy in, máy chiếu, tivi, âm thanh, loa nội bộ đảm bảo 100% phòng ban, lớp học có đủ trang thiết bị tin học, điện tử có kết nối internet và mạng Lan.

c. Chống xuống cấp CSVC

- Sơn lại toàn bộ bên trong và bên ngoài nhà trường 3 khu
- Chống thấm trần, diềm nối giữa 2 đơn nguyên khu HT1
- Cải tạo toàn bộ hệ thống nhà vệ sinh, máng rửa tay cho trẻ phù hợp với từng độ tuổi theo hướng hiện đại. Chống thấm nhà vệ sinh và trần hiên các tầng.
- Thay thế, bổ sung 1 số bảng biểu

- Bổ sung hệ thống cây cảnh tại sân chơi, các hành lang cả 3 khu
- Nhà trường tham mưu với cấp trên để xin khu HT1 thêm 01 phòng chức năng.

1.2. Đội ngũ

1.2.1. Đội ngũ

Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, dân chủ, có đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần trách nhiệm cao, có phong cách làm việc chuyên nghiệp; có ý thức nỗ lực phấn đấu vươn lên.

Đảm bảo đời sống, chế độ chính sách cho CBGVNV theo đúng quy định.

Công tác phát triển Đảng: Phấn đấu đến năm 2025 có 64,4% CBGVNV là đảng viên (29 đảng viên)

Ban giám hiệu: Trình độ ĐHSPTM: 100%; Chứng chỉ Quốc phòng an ninh: 100%; Chứng chỉ quản lý nhà nước: 100% ; Thạc sỹ QLGD: 67%, chứng chỉ QLGD: 33,3% ; Trung cấp lý luận chính trị: 100% ; trình độ B1: 63,3%.

Giáo viên: Trình độ chuyên môn trên chuẩn: 100%, Chứng chỉ Quốc phòng an ninh: 100%; trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT: 95%; chứng chỉ Ngoại ngữ trình độ A2: 100%; được tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ: 100% ; đạt giáo viên giỏi cấp trường: 93,3% ; đạt giáo viên giỏi cấp quận: 20,0% . Mỗi năm phấn đấu từ 13%- 15% giáo viên đạt chiến sỹ thi đua cơ sở; lao động tiên tiến: 100%

Nhân viên: Trình độ chuyên môn đạt chuẩn: 100% (trong đó trên chuẩn đạt 94,0%); Chứng chỉ Quốc phòng an ninh: 80%; trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT: 40%; được học các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ: 100% ; đạt nhân viên giỏi cấp trường: 100% ; chiến sỹ thi đua cơ sở: 6,6%; lao động tiên tiến: 100%

1.2.2. Quy mô học sinh

1.2.2.1. Qui mô

+ Phát triển lớp học: duy trì 16 lớp học hiện có

+ Học sinh: Duy trì số trẻ, phấn đấu giảm chỉ tiêu để đảm bảo an toàn, chất lượng.

1.2.2.2. Kế hoạch huy động

Hằng năm huy động 100% số trẻ 5 tuổi trên địa bàn tuyển tuyển sinh hoàn thành chương trình GDMN; Đảm bảo chuyên cần độ tuổi nhà trẻ: 85% trở lên, MG bé, nhỡ: 100% trở lên, MG lớn: 100% trở lên. Trẻ 5 tuổi được phổ cập giáo dục đạt 100%.

1.3. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục

1.3.1. Chất lượng chăm sóc - nuôi dưỡng.

- 100% CBGVNV sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống dịch bệnh xảy ra để phòng chống dịch bệnh tại trường (đặc biệt là đại dịch covid – 19.

- 100% trẻ được bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong trường mầm non. Thực hiện nghiêm túc công tác phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ theo TT 13/TT-BGD.

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường và học 2 buổi/ngày.

- Đảm bảo số lượng bữa ăn, giờ ăn, khẩu phần ăn cho nhà trẻ, mẫu giáo theo quy định.

- Thực đơn phần đầu “Bữa chính tiêu chuẩn”: Có trên 10 loại thực phẩm, trong đó có từ 3-5 loại rau, củ và bao gồm các món: Cơm, món xào, món mặn, canh và tráng miệng.

- Lượng Kcalo bình quân:

+ Nhà trẻ : 600 -> 651 Kcal/ ngày (khoảng 60-70 nhu cầu cả ngày)

+ Mẫu giáo: 665 -> 676 Kcal/ngày (khoảng 50-55 nhu cầu cả ngày)

- Ký hợp đồng với 100% đơn vị cung ứng thực phẩm đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Lưu mẫu thức ăn đảm bảo đủ số lượng món, đủ lượng lưu và đúng quy cách.

- Tuyệt đối không sử dụng các thực phẩm chế biến sẵn, trái mùa hoặc có nguy cơ mất an toàn cho trẻ.

- Xây dựng đầy đủ các biện pháp hiệu quả trong công tác phòng chống dịch bệnh và không để xảy ra dịch bệnh trong nhà trường.

- 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. 100% trẻ được cân đo (4 lần/năm học) và khám sức khỏe định kỳ (2 lần/năm học) theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Phần đầu trẻ có sức khỏe bình thường : 90%; trẻ mắc các bệnh như: sâu răng, các bệnh về đường hô hấp và các bệnh khác : 10%); trẻ có cân nặng và chiều cao bình thường: 97%; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm xuống còn 1%; 100% trẻ bị suy dinh dưỡng được theo dõi thường xuyên và được can thiệp các biện pháp nhằm cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng, hạn chế tối đa trẻ có cân nặng cao hơn so với tuổi.

- Tỷ lệ chuyên cần của trẻ: Trẻ 5 tuổi: 90-93%; trẻ ở các độ tuổi khác: 87% trở lên

1.3.2. Chất lượng chăm sóc giáo dục:

- 100% trẻ được chăm sóc giáo dục theo chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành, các nhóm lớp tích cực đổi mới hình thức thực hiện chương trình GDMN. 100% nhóm (lớp) đổi mới trong việc xây dựng môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm. 100% nhóm (lớp) cập nhật nội dung sửa đổi, bổ sung của chương trình GDMN. 100% nhóm (lớp) tiếp tục thực hiện hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non xanh, an toàn và thân thiện”

- 100% trẻ 5 tuổi được theo dõi đánh giá theo Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi; 100% trẻ đạt yêu cầu. 100% trẻ ở các độ tuổi khác được đánh giá theo quy định của Sở GD&ĐT. Tỷ lệ trẻ nhà trẻ đạt 93%, trẻ mẫu giáo đạt 95% trở lên.

- 100% trẻ được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực, biết làm những công việc đơn giản tự phục vụ bản thân. Tích cực, tự giác tham gia các hoạt động trong và ngoài giờ lên lớp, có tinh thần giúp đỡ bạn.

- 100% trẻ được phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu. Trẻ được tự nguyện tham gia học tiếng Anh và các câu lạc bộ phát triển năng khiếu theo nhu cầu. Có ít nhất 80% trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có sự tiến bộ.

1.4. Công tác thi đua

Duy trì chất lượng trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; kiểm định chất lượng nhà trường đạt cấp độ 2; Giữ vững và phát huy danh hiệu "*Tập thể lao động xuất sắc*"; "*Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ*"; "*Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc*", "*Đơn vị văn hóa*"; "*Trường học an toàn*". Phần đầu tập thể xuất sắc.

Hàng năm có từ 85- 100% CBGVNV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; 15% đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

2. Nhiệm vụ

2.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của CBGVNV, CMHS và nhân dân về tầm quan trọng và vai trò của giáo dục mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân và trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực của địa phương.

- Tích cực tổ chức có hiệu quả những nội dung đổi mới của cấp học mầm non quận Hà Đông và của nhà trường về công tác quản lý, bồi dưỡng đội ngũ, nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục trẻ mầm non nhà trường và quận Hà Đông.

- Thường xuyên tổ chức thực hiện giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức nhà giáo tới 100% CBGVNV trong trường, đặc biệt chú trọng giáo dục đạo đức nhà giáo. Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho CBQL hoàn thành lớp trung cấp lý luận chính trị.

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị và các tổ chức xã hội khác như Chi bộ, công đoàn, chi đoàn thanh niên trong nhà trường. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng và bảo vệ quyền lợi cho người lao động.

2.2. Xây dựng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

*** Đối với CBQL:**

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức nghề nghiệp, mẫu mực về nhân cách Người Hà Nội thanh lịch, văn minh, nâng cao năng lực quản trị nhà trường; quản lý nhà nước về giáo dục, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong trường học; có năng lực giám sát, kiểm soát đánh giá trong nhà trường; Có năng lực quản lý, bố trí, sắp xếp, sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Lập kế hoạch bồi dưỡng chính trị đạo đức, chuyên môn nghề nghiệp để nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng cán bộ nguồn cho các chức danh Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng đảm bảo theo quy định.

* *Đối với giáo viên, nhân viên:*

- Xây dựng đội ngũ giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức nghề nghiệp, mẫu mực về nhân cách Người Hà Nội thanh lịch, văn minh và hiểu biết xã hội; Có kỹ năng sư phạm, các kỹ năng mềm, khả năng ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong giảng dạy, có phương pháp, hình thức giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay; Giáo dục “*lấy trẻ làm trung tâm*”, từng bước chuyển từ tiếp cận nội dung “*học sinh học được gì*” sang tiếp cận năng lực của người học “*học sinh làm được gì sau khi học*”.

- Tổ chức đánh giá đội ngũ giáo viên, nhân viên theo Chuẩn nghề nghiệp; đánh giá CBCCVC hằng năm theo đúng quy định. Tổ chức lấy ý kiến của Hội đồng sư phạm nhà trường, triển khai hiệu quả hệ thống phiếu hỏi đối với CMHS về đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong trường.

- Bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên, nhân viên hợp lý để phát huy khả năng sáng tạo của từng đồng chí. Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên đi học Cao đẳng, Đại học để nâng cao trình độ chuyên môn.

- Đổi mới hình thức bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đào tạo.

+ Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên các nội dung về đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng sư phạm, có năng lực thực hiện chương trình giáo dục mầm non quốc gia theo xu hướng phát triển, hướng tới tiếp cận giáo dục mầm non các nước trong khu vực.

+ Tăng cường công tác tham mưu đề cử CBGVNV được tham gia tập huấn với chuyên gia trong và ngoài nước về chương trình GDMN. Tăng cường giao lưu, chia sẻ với các đơn vị trường bạn trong và ngoài quận để nâng cao chất lượng CSGD trẻ.

+ Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho CBGVNV tham gia các lớp bồi dưỡng đạo đức, kỹ năng nghề nghiệp giáo viên mầm non dưới mọi hình thức như học từ xa, thực hành thực tế, học qua băng hình, qua thu âm, qua phần mềm zoom

+ Tăng cường bồi dưỡng CNTT để CBGVNV áp dụng trong công việc quản lý và đổi mới phương pháp dạy học.

+ Tổ chức bồi dưỡng về quan điểm, đường lối đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cho 100% CBGVNV trong trường.

- Đảm bảo đầy đủ chế độ chính sách cho CBGVNV.

- Đảm bảo đủ định biên giáo viên, nhân viên theo quy định. Tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ, tư vấn cho 100% cơ sở mầm non tư thục trên địa bàn được phân công phụ trách.

- Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ, nội quy, quy định nhằm ổn định, phát triển, khuyến khích mỗi cá nhân phấn đấu và

sáng tạo; Tạo cơ chế quản lý kỷ cương nghiêm - chất lượng thực, công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan và công bằng.

2.3. Đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành nhà trường theo hướng đồng bộ. Sử dụng có hiệu quả các phần mềm như: phần mềm quản lý nhân sự EPMIP; phần mềm tuyển sinh trực tuyến ESAM; phần mềm đánh giá Chuẩn nghề nghiệp TEMIS; phần mềm quản lý bán trú VIETEC; phần mềm quản lý chương trình GDMN; phần mềm kế toán DAS9; phần mềm hỗ trợ kê khai thuế 3.8.1...theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông trên cơ sở dữ liệu toàn ngành phục vụ công tác quản lý, CSGD tại nhà trường.

- Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy và học trên quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Kết hợp đa dạng các phương pháp dạy học truyền thống và hiện đại. Tăng cường các hoạt động tập thể, trải nghiệm, thực hành, thí nghiệm... giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, được chủ động lĩnh hội kiến thức, hình thành kỹ năng và có khả năng vận dụng vào thực tế. Tăng cường giáo dục lòng yêu thương, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng lao động cho trẻ.

+ Đổi mới đánh giá kết quả giáo dục trẻ theo định hướng phát triển năng lực. Tăng cường sử dụng các phương tiện dạy học và ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng trong nhà trường.

- Tăng cường công tác tuyên truyền với CMHS để phát hiện sớm trẻ em có khó khăn về sinh lý, tâm lý và thể chất và can thiệp kịp thời. Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Chính phủ phê duyệt Chương trình sửa học đường để cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em đến năm 2020.

2.4. Xây dựng mô hình trường học hiện đại, đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục mầm non.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường, giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống, làm quen tiếng Anh, bồi dưỡng năng khiếu cho trẻ. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- Xây dựng chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương đáp ứng mục tiêu chuẩn đầu ra, tiếp cận xu hướng phát triển. Tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động trên quan điểm lấy trẻ làm trung tâm và ứng dụng hiệu quả một số phương pháp giáo dục tiên tiến.

- Tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh trên tinh thần tự nguyện, bước đầu cho trẻ làm quen với tin học. Tích hợp có hiệu quả các trò chơi dân gian, bài hát dân ca phù hợp với xã hội hiện đại và truyền thống văn hóa của dân tộc.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong các hoạt động dạy và học; sử dụng có hiệu quả các bài giảng E-learning và thư viện điện tử của ngành học.

- Bổ sung đồ dùng, đồ chơi theo Thông tư 01 của Bộ GD&ĐT và các đồ dùng hiện đại vào giảng dạy; Nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, tạo nhiều khu vực đa năng ngoài trời phục vụ các hoạt động học tập - vui chơi - trải nghiệm của trẻ. rà soát trang thiết bị đồ dùng dạy học để bổ sung theo hướng đồng bộ và hiện đại từ các nguồn tham mưu với UBND quận, ngân sách cấp, nguồn thu từ tại trường và xã hội hóa giáo dục.

- Hằng năm làm mới môi trường sư phạm thân thiện, tích cực, gọn gàng, ngăn nắp, nhiều cây xanh bóng mát, cây cảnh, hoa theo mùa, khung cảnh đẹp.

2.5. Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội để chăm lo cho giáo dục của nhà trường;

- Tuyên truyền kiến thức nuôi dạy trẻ với cha mẹ học sinh và cộng đồng; Thu hút sự tham gia của Cha mẹ trẻ và các hoạt động giáo dục; Xây dựng hiệu quả mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Quan tâm chăm lo các đối tượng khó khăn trong nhà trường;

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Căn cứ văn bản chỉ đạo, tình hình thực tế của nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021- 2025 và kế hoạch chi tiết cho từng hoạt động; tổ chức thực hiện đúng tiến độ, đạt hiệu quả cao; công khai nội dung kế hoạch tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng; phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm đến từng cá nhân .

- Rà soát bổ sung cơ sở vật chất, các điều kiện đảm bảo, công tác phòng cháy chữa cháy; tổ chức thực hiện, giám sát các hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đảm bảo thực chất, hiệu quả, đúng tiến độ; phối hợp tốt với cha mẹ học sinh trong công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ; đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ cả về thể chất và tinh thần.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tiếp tục cập nhật các văn bản chỉ đạo của các cấp để điều chỉnh, bổ sung vào kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021-2025.

- Chủ động phối hợp với UBND phường Nguyễn Trãi tuyên truyền tới nhân dân trên địa bàn, vận động con em trong độ tuổi ra lớp mầm non.

2. Tổ chuyên môn

- Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021-2025 của trường.

- Có các giải pháp thực hiện đổi mới, tạo chuyển biến tích cực phát triển giáo

dục mầm non trong giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo.

- Thực hiện tốt công tác truyền thông, thay đổi nhận thức, trách nhiệm phối hợp giữa gia đình - nhà trường - cộng đồng nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, huy động xã hội hóa cho giáo dục mầm non.

3. Tổ văn phòng

- Tham mưu BGH trường thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách của Nhà nước đối với nhà giáo và cán bộ quản lý, nhân viên của trường.

- Thực hiện nghiêm túc công tác thông tin, báo cáo.

4. Kế toán

- Tham mưu Thủ trưởng đơn vị sử dụng các nguồn kinh phí và thu chi theo hướng dẫn.

- Chịu trách nhiệm tư vấn, hướng dẫn CBGVNV thực hiện đầy đủ các yêu cầu về chế độ chính sách (bảo hiểm, nâng lương, tăng thâm niên...)

5. Các tổ chức đoàn thể trong trường

Căn cứ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của tổ chức, có trách nhiệm tham mưu, phối hợp, triển khai hướng dẫn các đoàn viên của tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ thực hiện của Kế hoạch...

VII. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:

- Năm 2021: Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển trường mầm non Hoa Hồng giai đoạn 2021-2025 của nhà trường và triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Năm 2022 + 2023 + 2024: Tiếp tục thực hiện kế hoạch, tự kiểm tra, đánh giá, sơ kết hàng năm, thực hiện báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch với các cấp.

- Năm 2025: Tổng kết, đánh giá việc triển khai và thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường mầm non Hoa Hồng giai đoạn 2021 - 2025. Nhà trường yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (để b/c);
- CB, GV, NV toàn trường (để t/h);
- Lưu VT./.



Vũ Vương Kiều Hoa

PHÊ DUYỆT CỦA UBND PHƯỜNG NGUYỄN TRÃI

.....UBND Phường Nguyễn Trãi nhất trí với kế hoạch
chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025
Hà Đông, ngày 27 tháng 4 năm 2021



PHÓ CHỦ TỊCH

Dặng Quang Hải

PHÊ DUYỆT CỦA PGDĐT HÀ ĐÔNG

.....Phòng GDĐT quận Hà Đông nhất trí với
kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường
giai đoạn 2021 - 2025 của trường MN Hoa Hồng
Đề nghị nhà trường bám sát bảng kế hoạch
đề ra để vận dụng linh hoạt sáng tạo vào hoàn
cảnh cụ thể nhằm phát triển nhà trường đạt
và vượt mục tiêu đề ra

.....Hà Đông, ngày 28 tháng 4 năm 2021



TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Thị Lệ Hằng